Phụ lục số IV

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ
Năm 2018

Việt trì, tháng 03 năm 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600108217 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 04/01/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 (mười một) ngày 05/12/2016.
- Vốn điều lệ: **109.880.590.000, đồng**

(Một trăm linh chín tỷ tám trăm tám mươi triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng chẵn.)

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **109.880.590.000, đồng**

(Một trăm linh chín tỷ tám trăm tám mươi triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng chẵn.)

- Địa chỉ: Phố Sông Thao - Phường Thọ Sơn - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
- Số điện thoại : 0210 3913.743
- Số Fax : 0210 3911 512
- Website: : **http://www.vitrichem.vn**

2. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 28/11/1958 Phó Thủ tướng ký quyết định khởi công xây dựng khu Công nghiệp Việt Trì gồm 6 nhà máy: nhà máy Điện, nhà máy Đường, nhà máy Giấy, nhà máy Hóa chất, nhà máy Mì chính, nhà máy xay Việt Trì.

Nhà máy Hóa chất số I Việt Trì được chính thức khởi công xây dựng vào ngày 04/11/1959. ngày 19/05/1961 Nhà máy Hóa chất Việt Trì đã mở máy sản xuất an toàn và cho ra mẻ xút đầu tiên. Ngày 22/10/1976 nhà máy đã chính thức khánh thành toàn bộ dây chuyền công nghệ đã được cải tạo mở rộng. Giai đoạn khôi phục kinh tế sau chiến tranh, nhà máy đã nhanh chóng vận hành ổn định dây chuyền sản xuất, nhiều sáng kiến đã được đề xuất và ứng dụng hiệu quả cho quá trình sản xuất, nhiều đề tài nghiên cứu đã được triển khai sản xuất cung cấp sản phẩm mới cho nền kinh tế đất nước.

Năm 1995, Nhà máy được Nhà nước chuyển đổi tên thành Công ty Hóa chất Việt Trì.

Năm 2005, Công ty đã tiến hành cổ phần hóa doanh nghiệp theo lộ trình của Nhà nước. Từ 04/01/2006 thức hoạt động theo mô hinh Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì. Trong cơ cấu vốn điều lệ, phần vốn Nhà nước chiếm gần 70% còn lại là của CBCNV.

Ban đầu, khi chuyển hình thức sở hữu thành Công ty Cổ phần, số vốn điều lệ tại ngày thành lập là 31.000.000.000 đồng. Tháng 5/2007 thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã thực hiện tăng vốn lần thứ nhất lên 34.410.000.000 VNĐ thông qua hình thức phát hành cổ phiếu .

Năm 2008, Công ty chủ trương mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo giấy phép phát hành số 298/UBCK-GCN do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 06/03/2008, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu, nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 44.387.130.000VNĐ.

Ngày 08 tháng 05 năm 2009 Thời điểm niêm yết theo Thông báo số 174/TB-TTGDHN do Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 24 tháng 4 năm 2009, số lượng chứng niêm yết: 4.438.713 cổ phiếu.

Theo giấy phép phát hành số 613/UBCK-GCN do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 19/7/2010, Công ty đã thực hiện phát hành và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với số cổ phần là 2.351.640 cổ phần nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 72.342.120.000 VNĐ Toàn bộ lượng vốn huy động được qua đợt phát hành trên Công ty sử dụng cho dự án "Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Xút theo công nghệ Membrane, công suất 10.000 tấn/năm".

Theo giấy kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức số 3647/UBCK-QLPH do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 03/7/2013, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu với số cổ phần là 614.560 cổ phần nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 78.487.720.000 VNĐ.

Theo giấy kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu số 7625/UBCK-QLCB do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/11/2016, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu với số cổ phần là 3.139.287 cổ phiếu nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 109.880.590.000 VNĐ.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh : số 1803 000 362 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 04/01/2006, thay đổi lần thứ nhất ngày 11/06/2007, thay đổi lần 2 ngày 15/05/2008, thay đổi lần 3 ngày 03/07/2008 thay đổi lần thứ 4 ngày 14/7/2009, thay đổi lần thứ 5 ngày 20/11/2009, thay đổi lần thứ 6 Mã số doanh nghiệp : 2600108217 ngày 04/11/2010, thay đổi lần thứ 7 Mã số doanh nghiệp : 2600108217 ngày 08/5/2013, thay đổi lần thứ 8 Mã số doanh nghiệp: 2600108217 ngày 18/7/2013, thay đổi lần thứ 10 Mã số doanh nghiệp : 2600108217 ngày 23/06/2014, thay đổi lần thứ 11 Mã số doanh nghiệp : 2600108217 ngày 05/12/2016.

Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu:

Sản xuất Xút hóa chất cơ bản;

Sản xuất máy chuyên dụng khác;

Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;

Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu;

Chi tiết: Loại trừ ngành nghề bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp.

Năng lực sản xuất :

- Xút lỏng
- Clo lỏng
- Axit chlohydric
- Javen NaClO
- PAC bột
- PAC lỏng
- Và các sản phẩm kèm theo.

*** Địa bàn kinh doanh:** Trong lãnh thổ Việt Nam, tiến tới xuất khẩu.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

*** Mô hình quản trị.**

Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH-13 ngày 26/11/2014. Các hoạt động của Công ty tuân thủ luật Doanh nghiệp, các luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty. *(Xem sơ đồ ở trang sau)*

*** Cơ cấu bộ máy quản lý**

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng Quản trị.
- Ban Kiểm soát.
- Tổng Giám đốc.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC

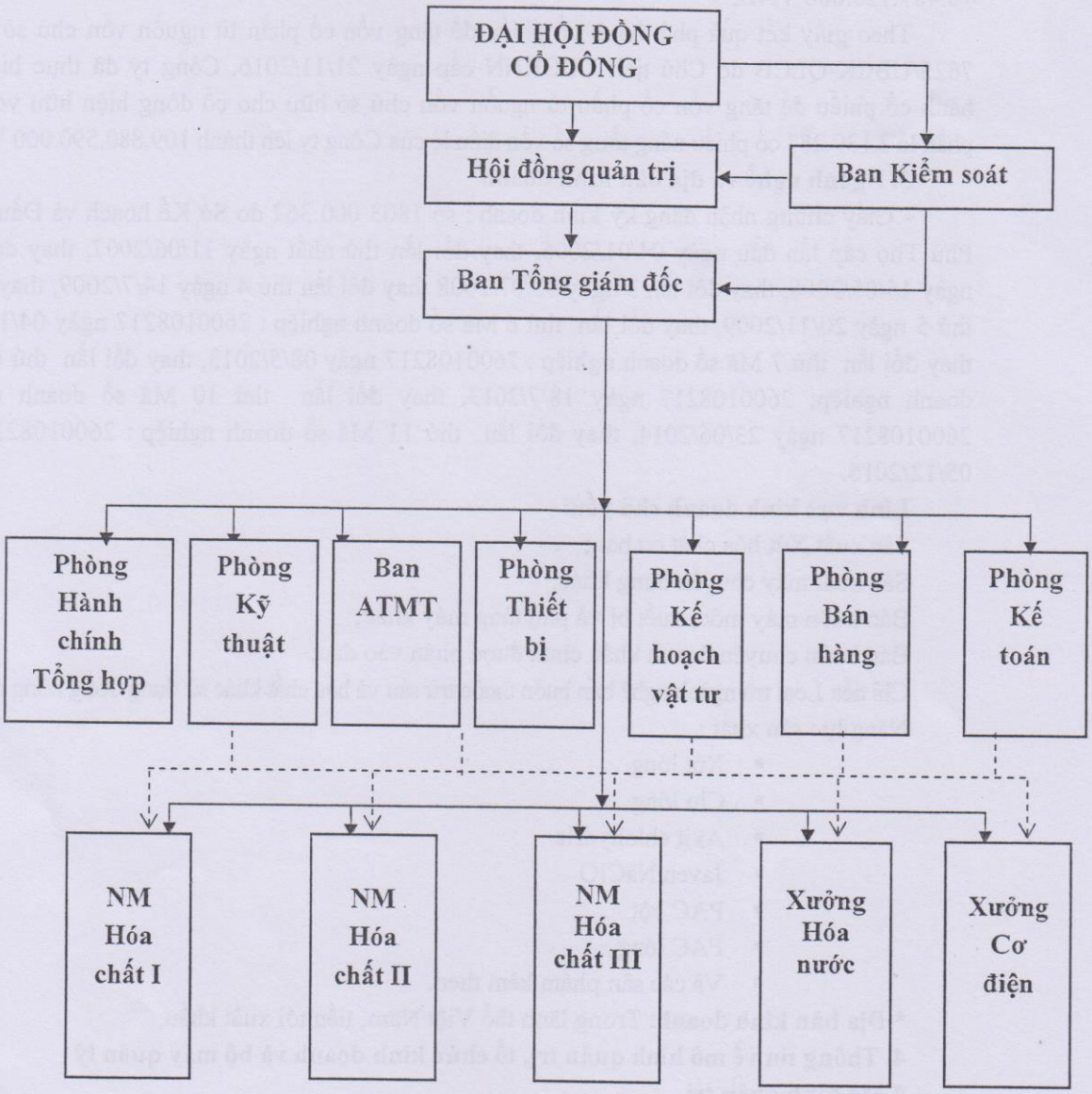

5. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu: Công ty cổ phần Hoá chất Việt Trì đặt mục tiêu phấn đấu trở thành doanh nghiệp sản xuất và cung cấp hoá chất cơ bản hàng đầu tại Việt Nam.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Nghiên cứu và sản xuất các sản phẩm đi từ gốc xút,clo có chất lượng cao, khả năng cạnh tranh và hiệu quả kinh tế, góp phần tăng trưởng cao trong sản xuất kinh doanh.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty đảm bảo đúng quy định của pháp luật Nhà nước.

6. Các rủi ro: Cạnh tranh của sản phẩm nhập ngoại cùng loại, Cơ chế tỷ giá, lãi xuất, cơ chế điều hành vĩ mô của chính phủ.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh: Các chỉ tiêu chủ yếu thực hiện năm 2018 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % so với	
						Năm 2017	KH 2018
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5
I	Giá trị SXCN (CĐ 94)	Tỷ.đ	225,0	252,0	249,4	112,0	99
	Giá trị SXCN(giá T.tế)	Tỷ.đ	836,5	938,0	942,385	112,7	100,5
II	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	817,8	926.000	1.013.845	124	109,5
III	Lợi tức phát sinh	Tỷ.đ	89,4	100.000	114.312	127,7	114,3
IV	Nộp NSNN	Tỷ.đ	52,3	52,5	59,8	114,3	113,9
V	Khấu hao cơ bản	Tỷ.đ	85,4	88,9	88,9	104,0	104,0
VI	Đầu tư XDCB	Tỷ.đ	14,9	35,9	32,5	240,9	218,1
VII	Cổ tức	%	35,0	40	40	114,2	114,2
VIII	Lao động tiền lương						
	- Lao động	Người	420,0	420	420	100	100
	- Quỹ lương	Tỷ.đ	44.4	46,5	46,5	104,7	104,7
	- Tiền lương BQ	Tr.đ	8,8	9,2	9,2	104,5	104,5
IX	Sản xuất						
1	Xút 100% T.số	Tấn	39.863,2	43.500	42.982	107,6	98,5
	-Thương phẩm	Tấn	35.937,1	40.700	38.518	107,2	94,6
2	HCl T.số	Tấn	88.351,0	96.300	87.165	98,7	90,5
	- Thương phẩm	Tấn	62.362,0	68.200	57.444	92,1	84,2
3	Clo lỏng	Tấn	2.357,0	2.600	3.348	141,0	128,8
4	Ja ven	Tấn	25.722,0	28.000	31.232	121,4	111,5
5	PAC bột	Tấn	7.901,0	9.500	12.516	158,4	131,7
6	PAC dịch	Tấn	17.684,0	18.200	15.043	85,1	82,7

2. Tổ chức nhân sự

*** Tóm tắt lý lịch các thành viên trong HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng:**

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên:

- Ông Lê Văn Cường - Chủ tịch HĐQT
- Ông Văn Đình Hoan - Uỷ viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Long - Uỷ viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Bách - Uỷ viên HĐQT
- Ông Nguyễn Ngọc Hoàn - Uỷ viên HĐQT

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Họ và tên: Ông Lê Văn Cường

- Chức vụ hiện tại:	Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Ban đại diện vốn Tập đoàn Hóa chất Việt Nam;
- Ngày sinh:	22/10/1959
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	001059003706 CA Hà Nội cấp ngày 10/7/2015
- Quê quán:	Vân Hồ, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú:	341 Trương Định – Hà Nội
- Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư chế tạo máy Đại học Bách khoa Hà Nội, Cử nhân kinh tế chính trị, Cử nhân quản trị kinh doanh Công nghiệp và xây dựng cơ bản trường Đại học Kinh tế quốc dân, Kỹ sư hoá Polir học Bách khoa Hà Nội.
- Quá trình công tác:	
10/1977 - 6/1982	Sinh viên Đại học Bách khoa Hà Nội
12/1982 - 10/1993	Kỹ sư PX Tanh - NM Cao su Sao Vàng
10/1993 - 3/1997	Quản đốc PX Tanh - XNCS2 Công ty Cao su Sao vàng
04/1997 - 01/2000	Phó giám đốc XN cao su 2 - Công ty Cao su Sao Vàng.
01/2000 - 5/2004	Giám đốc XN cao su 2 - Công ty Cao su Sao Vàng.
05/2004 - 3/2006	Phó giám đốc Công ty Cao su Sao Vàng
4/2006 đến 23/6/2012	Phó tổng giám đốc Công ty CP Cao su Sao Vàng
23/6/2012 đến 12/2015	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cao su Sao Vàng
8/2014 – 30/12/2014	Hàm trưởng ban Ban Đại diện vốn - Tập đoàn Hóa chất VN
30/12/2014 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hóa chất Việt trì
- Số cổ phần nắm giữ:	4.230.201, cổ phần
+ Đại diện Nhà Nước:	4.230.201, cổ phần
+ Sở hữu cá nhân:	0, cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của Những người có liên quan:	Không

Vợ: Vương Thị Thịnh

- Các khoản nợ đối với C.ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Họ và tên: Ông Văn Đình Hoan

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 20/04/1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 130917523 CA Phú Thọ cấp ngày 21/8/2007
- Quê quán: Xã Quảng Thái – H. Quảng Điền - Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú: Tổ 12- Phố Long Châu Sa- Thọ Sơn- TP. Việt Trì- Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Công nghệ Hoá học
- Quá trình công tác:

01/1990 – 05/1991	Công nhân sản xuất- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
06/1991 – 03/1993	Kỹ thuật viên- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
04/1993 – 12/1996	Trưởng ca sản xuất- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
01/1997 – 09/1998	Điều độ sản xuất- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
10/1998 – 12/2002	Kỹ thuật viên- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
01/2003 – 05/2009	P.Trưởng phòng Kỹ thuật- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
05/2009 – 12/2009	Trợ lý Tổng Giám đốc- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
06/2009 – 12/2009	Quản đốc Phân xưởng- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
01/2010 – 07/04/2012	Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Hoá chất Việt Trì
07/04/2012 – 13/04/2013	Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Hóa chất Việt Trì
13/04/2013 – 24/05/2014	Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng giám đốc-CTCP Hóa chất Việt Trì
24/05/2014 - nay	Tổng giám đốc Công ty cổ phần Hóa chất việt Trì

- Số cổ phần nắm giữ: 2.313.172, cổ phần
  + Đại diện Nhà Nước: 2.197.612, cổ phần
  + Sở hữu cá nhân: 115.560, cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:

Vợ: Đặng Thị Thu Hiền 45.403 cổ phần

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với CT: Không

Họ và tên: Ông Nguyễn Văn Long

- Chức vụ hiện tại:	Thành viên HĐQT – TP. Kế hoạch vật tư
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
- Ngày sinh:	25/01/1962
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	130857737 CA Phú Thọ cấp ngày 29/12/2007
- Quê quán:	Xã Minh Nông, Tp. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú:	Phường Thanh Miếu, Tp. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư kinh tế
- Quá trình công tác:	
1984 – 1986:	Kỹ sư thực tập – Công ty Hóa chất Việt Trì
1986 – 1999:	Phụ trách bộ phận Kế hoạch – Công ty Hóa chất Việt Trì
1999 – 2000:	Phó phòng Kế hoach vật tư – Công ty Hóa chất Việt Trì
2000 – 2009:	Trưởng phòng Kinh doanh – CTCP Hóa chất Việt Trì
2009 – nay:	Trưởng phòng Kế hạch Vật tư CTCP Hóa chất Việt Trì
- Số cổ phần nắm giữ:	1.167.008, cổ phần
+ Đại diện Nhà Nước:	1.098.806, cổ phần
+ Sở hữu cá nhân:	68.202, cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	Vợ - Huỳnh Ngọc Sơn: 149 cổ phần
- Các khoản nợ đối với CT:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Họ và tên: Nguyễn Văn Bách

- Chức vụ hiện tại:	Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
- Ngày sinh:	14/06/1965
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	130826841 cấp ngày 02/04/2008 tại CA Phú Thọ
- Quê quán:	Xã Sông Lô – Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú:	Xã Sông Lô – Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:	
1984 – 1987:	Bộ đội
1987 – 1995:	Công nhân cơ khí, Chống ăn mòn – Công ty Hoá chất Việt Trì
1995 – 2004:	Nhân viên thị trường - Công ty Hóa chất Việt Trì

1997 - 2002	Học tại chức - Trường đại học kinh tế quốc dân Hà Nội
2004 - 2007	Chuyên viên Kế hoạch, thị trường – CTCP Hóa chất Việt Trì
2007 - 2008	Phó phòng Kế toán – Công ty cổ phần Hoá chất Việt Trì
2009 – /12/2009:	Trưởng phòng Kế toán – Công ty cổ phần Hoá chất Việt Trì
Từ 3/2009 - nay	Uỷ viên Hội đồng quản trị - Công ty CP Hóa chất Việt Trì
Từ 1/2010 – 13/6/2010	Kế toán trưởng – Công ty CP Hóa chất Việt Trì
Từ 14/6/2010 - nay	Phó tổng giám đốc - Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì
- Số cổ phần nắm giữ:	15.702 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	Không
- Các khoản nợ đối với công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với CT:	Không

Họ và tên: Ông Nguyễn Ngọc Hoàn

- Chức vụ hiện tại:	Thành viên HĐQT, Kỹ thuật viên phòng Thiết bị
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
- Ngày sinh:	23/5/1984
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	131537824 CA Phú Thọ cấp ngày 16/8/2014
- Quê quán:	Xã Vĩnh Lại - Huyện Lâm Thao - Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú:	Tổ 14 B - Phố Anh Dũng - Phường Tiên Cát - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn:	Đại học Kỹ thuật CN, chuyên ngành điện,tự động hóa
- Quá trình công tác:	
2009 - 2011:	Kỹ thuật viên phân xưởng Điện phân 2 - Công ty CPHCVT
2011 - 2013:	Kỹ thuật viên phòng Kỹ thuật - Cty CP HCVT
2013 - nay :	Kỹ thuật viên phòng Thiết bị - Cty CP HCVT
- Số cổ phần nắm giữ:	Không cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	Không cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với CT:	Không

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát bao gồm các thành viên:

- Bà Triệu Thị Ngọc Giang - Trưởng Ban kiểm soát (Từ 20/4/2018 nghỉ)
- Bà Lưu Thị Tình - Trưởng Ban kiểm soát (Làm từ 20/4/2018)
- Bà Vũ Thị Bích Ngọc - Thành viên BKS
- Bà Nguyễn Thị Hồng Hải - Thành viên BKS

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Họ và tên: Bà Triệu Thị Ngọc Giang

- Chức vụ:	Thành viên Ban kiểm soát – Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	
- Ngày sinh:	12/11/1987
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	131683690 CA Phú thọ cấp ngày 05/10/2004
- Quê quán:	Gia Thanh, Phù Ninh, Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú:	Tổ 1, Khu 10, P.Nông Trang, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:	
2008 – T4/2014:	NV Kế toán, P.Tài chính Kế toán CTCP Xi măng Sông Thao
T5/2014 – T4/2016:	NV Kế toán, P.Kế toán CTCP Hóa chất Việt Trì
T5/2016- nay	Thành viên BKS, TB Kiểm soát
- Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với CT:	Không
- Từ ngày 20/4/2018:	Chuyển công việc khác

Họ và tên: Lưu Thị Tình

- Chức vụ:	Trưởng ban kiểm soát
- Ngày sinh:	30/04/1987
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	131667882 CA Phú thọ cấp ngày 28/02/2005
- Quê quán:	Phường Thanh Miếu, Việt Trì, Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú:	Xã Bồ Sao,huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:	
2011 – 2013:	Nhân viên Công ty Bưu chính Hà Nội
2013 – 2018:	Nhân viên Kế toán , Công ty CP Hóa chất Việt Trì
4/2018 – 6/2018:	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Hóa chất Việt Trì
Từ 6/2018 - nay	Vi phạm pháp luật tham ô tài sản (Bị tạm giam)
- Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Họ và tên: Bà Vũ Thị Bích Ngọc

- Chức vụ hiện tại:	Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Chuyên viên Kế toán Tài chính – Ban Tài chính – Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
- Ngày sinh:	30/05/1985

- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	201501574 CA Đà nẵng cấp ngày 28/08/2001
- Quê quán:	Đạo Lý – Lý nhân – Nam Hà
- Địa chỉ thường trú:	Số 50 – Ngõ 328 Lê Trọng Tấn – Hoàng Mai – Hà Nội
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:	
2007 – 2008:	CB – Công ty chứng khoán công nghiệp và TM Việt Nam
2008 – nay:	Chuyên viên Kế toán Tài chính – Ban Tài chính – Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
- Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Họ và tên: Bà Nguyễn Thị Hồng Hải

- Chức vụ hiện tại:	Thành viên Ban kiểm soát – Tổ trưởng nhà ăn – Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
- Ngày sinh:	30/10/1971
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	131044544 CA Phú thọ cấp ngày 31/3/2009
- Quê quán:	Tràng Đông, P. Thanh Miếu, TP Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú:	Tổ 8, Phố Gát, Thọ Sơn, Việt Trì, Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn:	Trung cấp Kế toán
- Quá trình công tác:	
T4/1996 –T12/2013	Công nhân – Công ty CP Hóa chất Việt Trì
T12/2013- nay	Tổ trưởng tổ nhà ăn – P.HCTH– Công ty CP Hóa chất Việt Trì
- Số cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Ban điều hành

Ban Tổng Giám đốc bao gồm 03 thành viên:

- Ông Văn Đình Hoan – Tổng Giám đốc *(Xem phần Hội đồng quản trị)*
- Ông Nguyễn Văn Bách – Phó Tổng Giám đốc *(Xem phần Hội đồng quản trị)*
- Ông Phạm Ngọc Hoàn – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Ông Phạm Ngọc Hoàn

- Chức vụ hiện tại:	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
- Ngày sinh:	10/12/1960
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	130243086 CA Phú thọ cấp 11/03/2003
- Quê quán:	Chính Nghĩa, Kim Động, Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú:	Thọ Sơn, Tp. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:	
1979 – 1981:	Trường ĐH Kỹ thuật Quân sự
1981 – 1988:	Xuất ngũ về địa phương
1988 – 1993:	Nhân viên Phòng kinh doanh Công ty Hóa chất Việt Trì
1993 – 1995:	Phó phòng Cung tiêu – Công ty Hóa chất Việt Trì
1995 – 1996:	Trưởng phòng Cung tiêu – Công ty Hóa chất Việt Trì
1996 – nay:	Phó Tổng Giám đốc – CTCP Hóa chất Việt Trì
- Số cổ phần nắm giữ:	40.423 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	Em trai - Phạm Ngọc Bách: 130 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

Kế toán trưởng

Họ và tên: Bà Lại Thị Hạnh Nga

- Chức vụ hiện tại:	Kế toán trưởng
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	27/6/1963
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	130159665 CA Phú Thọ cấp ngày 24/12/2007
- Quê quán:	Thị xã Phú Thọ - Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú:	Phường Tân dân - TP. Việt Trì- Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:	
1981-1983	Học tại trường trung cấp kế toán lâm nghiệp cầu 2 Đoan hùng
1984-06/1988	Nhân viên Phòng thu quốc doanh tại Sở Tài chính Vĩnh Phú
1987-1992	Học tại chức - Trường Đại học Tài chính kế toán Hà Nội
1988-1998	Nhân viên Công ty Chè Tỉnh Phú Thọ
1998-10/2008	Nhân viên Phòng Kế toán – Công ty CP Hóa chất Việt Trì

11/2008-13/6/2010	Phó phòng Kế toán - Công ty CP Hoá chất Việt Trì
14/6/2010 – 01/03/2011	Trưởng phòng Kế toán - Công ty CP Hoá chất Việt Trì
01/04/2011 – 01/7/2018	Kế toán trưởng - Công ty CP Hoá chất Việt Trì
Từ 01/7/2018 – đến nay	Nghỉ hưu theo chế độ.
- Số cổ phần nắm giữ:	
+ Đại diện Nhà Nước:	Không
+ Sở hữu cá nhân:	cổ phần
Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	
Chồng: Tạ Quốc Khởi	4.586 cổ phần
- Các khoản nợ CT:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với CT	Không

Phụ trách Kế toán:
Họ tên: Lê Thị Minh Hoa

- Chức vụ hiện tại:	Phụ trách Kế toán Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
- Ngày sinh:	03/09/1972
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	131044881 cấp ngày 19/02/2011 tại CA Phú Thọ
- Quê quán:	Thôn Bào Nội, Xã Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú:	Số 8 - Tổ 2 - Phố Tân Xuân - Phường Tân Dân - Thành phố Việt Trì – Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:	
- 08/1992-03/1993	Thống kê – Nhà máy Hóa chất Việt Trì
- 04/1993-04/2002	Thống kê – Công ty Hoá chất Việt Trì
- 05/2002-12/2005	Kế toán – Công ty Hoá chất Việt Trì
- 01/2006-05/2010	Kế toán – Công ty Cổ phần Hoá chất Việt Trì (Từ năm 2006 chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì.)
- 06/2010-09/2010	Kế toán; Thư ký Công ty, Người ủy quyền công bố thông tin – Công ty Cổ phần Hoá chất Việt Trì,
- 09/2010-12/2010	Ủy viên BCH Công đoàn nhiệm kỳ 2010-2012, Trưởng Ban nữ công, Kế toán Công đoàn; Thư ký Công ty, Người ủy quyền công bố thông tin; Kế toán
- 01/2011-10/2012	Phó phòng Kế toán, Thư ký Công ty, Ủy viên BCH Công đoàn nhiệm kỳ 2010-2012, Trưởng Ban nữ công, Kế toán Công đoàn;
- 11/2012-06/2015	Phó Chủ tịch Công đoàn nhiệm kỳ 2012-2017, Trưởng Ban nữ công, Kế toán Công đoàn;

- 06/2015-05/2017	Ủy viên BCH Đảng ủy, Phó Chủ tịch Công đoàn nhiệm kỳ 2012-2017, , Người ủy quyền công bố thông tin (Đến T6/2016 thôi tham gia Người ủy quyền CBTT)
- 05/2017-06/2017	Ủy viên BCH Đảng ủy, Phó phòng Kế toán, Thư ký Công ty, Phó Chủ tịch Công đoàn nhiệm kỳ 2012-2017, Trưởng Ban nữ công, Kế toán Công đoàn.
- 07/2018 - nay	Ủy viên BCH Đảng ủy, Phụ trách phòng Kế toán, Thư ký Công ty đến T11/2018.

- Số cổ phần nắm giữ:
  + Đại diện Nhà Nước: Không
  + Sở hữu cá nhân: 6.380
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với CT: Không

- Thay đổi Ban tổng giám đốc trong năm: Không

- Chính sách đối với người lao động

Tình hình lao động trong Công ty

Tổng số cán bộ công nhân viên lao động trong Công ty là 420 người, trong đó có 327 cán bộ công nhân viên là nam, 93 cán bộ công nhân viên là nữ. Trong đó:

STT	Trình độ	Số người	Tỷ lệ trên tổng số CBCNV (%)
1	Công nhân kỹ thuật	189	45,0
2	Trung cấp	90	21,4
3	Cao đẳng	44	10,5
4	Đại học	97	23,1

Chính sách đối với người lao động:

Chế độ làm việc:

* Thời gian làm việc của cán bộ công nhân viên được phân chia ra theo ca, đảm bảo người lao động làm việc đúng số lượng giờ theo quy định của Luật lao động

* Các cán bộ công nhân viên được trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn vệ sinh lao động.

* Người lao động trong Công ty được hưởng các khoản trợ cấp, thưởng và được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp... đầy đủ theo quy định hiện hành của Luật Lao động.

Chính sách lương thưởng:

* Công ty có chính sách động viên người lao động làm việc bằng các chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, các nghiên cứu sản phẩm mới giúp Công ty đem lại hiệu quả trong kinh doanh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

* Công ty đã và đang thực hiện các chính sách về nhân sự nhằm khuyến khích và thu hút lực lượng lao động có chất lượng cao vì mục tiêu phát triển lâu dài của Công ty.

* Hệ thống lương của Công ty được xây dựng dựa vào nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện trình độ, năng lực, kinh nghiệm, thâm niên và chủ yếu là dựa vào hiệu quả qua công việc thông qua quy chế tiền lương được Hội đồng Quản trị Công ty xây dựng hàng năm. Hệ thống này cũng bảo đảm tuân thủ những quy định về chế độ tiền lương của Nhà nước.

Chính sách đào tạo:

* Song song với công tác khen thưởng và xử phạt, Công ty cũng tổ chức tạo điều kiện cho người lao động được học tập, nâng cao kinh nghiệm đảm bảo khả năng tiếp thu và vận hành thiết bị sản xuất theo công nghệ mới.

* Các cán bộ công nhân viên được đào tạo tại chỗ và được cử đi đào tạo nâng cao nghiệp vụ tại các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp khác. Việc đào tạo này đảm bảo hiệu quả cho đội ngũ cán bộ công nhân viên và giảm chi phí cho Công ty.

3. Tình hình đầu tư

* Trong năm 2018 công tác đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện dự án đầu tư các thiết bị lẻ và hoàn thành theo đúng tiến độ đề ra.

* Về thủ tục đầu tư xây dựng được thực hiện đúng theo các quy định, luật định của Nhà nước ban hành.

- Các công trình được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng đúng với các thông số kỹ thuật của dự án đề ra.

4. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ % tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	476.116.749.725	470.797.029.282	Giảm 1,2%
Doanh thu thuần	801.881.923.715	991.144.941.682	Tăng 23,6 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	90.813.688.006	113.384.481.946	Tăng 24,8 %
Lợi nhuận khác	-1.327.360.985	927.041.933	Tăng 169,0%
Lợi nhuận trước thuế	89.486.327.021	114.311.523.879	Tăng 27,7 %
Lợi nhuận sau thuế	71.083.266.162	91.411.005.741	Tăng 28,5 %
Tỷ lệ Lợi nhuận trả cổ tức	35%	40%	Tăng 14,2 %

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

- Tên cổ phiếu: **Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì**
- Mã cổ phiếu: **HVT**
- Loại cổ phiếu: Phổ thông
- Mệnh giá: 10.000, đồng/1 cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **10.988.059 cổ phiếu**
- Tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành: **109.880.590.000, đồng**

b. Cơ cấu cổ đông:

*** Cơ cấu cổ đông phân theo tư cách pháp nhân:**

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ %
1	Cổ đông pháp nhân	7.526.619	75.266.190.000	68,5
2	Cổ đông thể nhân	3.461.440	34.614.400.000	31,5
	Cộng	**10.988.059**	**109.880.590.000**	**100,00**

*** Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/12/2018:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	7.526.619	68,5%

*** Cơ cấu cổ đông trong/ngoài Công ty**

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ %
1	Cổ đông trong Công ty	578.997	5.789.970.000	5,3
2	Cổ đông ngoài Công ty	10.409.062	104.090.620.000	94,7
	Cộng	**10.988.059**	**109.880.590.000**	**100,00**

*** Cơ cấu cổ đông trong nước/ ngoài nước**

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ %
1	Cổ đông trong nước	10.789.999	107.899.990.000	98,2
2	Cổ đông nước ngoài	198.060	1.980.600.000	1,8
	Cộng	**10.988.059**	**109.880.590.000**	**100,00**

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

Đơng vị tính : đồng

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
Vốn điều lệ	109.880.590.000	109.880.590.000
Trong đó :		
- Vốn của cổ đông Nhà nước	75.266.190.000	75.266.190.000
- Vốn của các cổ đông khác	34.614.400.000	34.614.400.000

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 được đánh giá là một năm thành công toàn diện của Công ty, là năm có tính chất quan trọng cho sự phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

Năng lực sản xuất của Công ty và các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu có tốc độ tăng trưởng cao trong năm 2018.

- Tổ chức sản xuất kịp thời theo nhu cầu thị trường. Thực hiện an toàn sản xuất, vệ sinh môi trường.

- Tăng cường quản lý thiết bị máy móc, dây chuyền công nghệ, nâng cao thời hạn sử dụng màng trao đổi ion sản xuất xút, giảm chi phí sửa chữa, đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định cung cấp ra thị trường, củng cố uy tín của Công ty trên thị truờng.

- Dây chuyền sản xuất Xút-Clo hoạt động ổn định, an toàn, sản xuất ra sản phẩm có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu thị trường, giảm được tiêu hao nguyên liệu, điện năng nâng cao hiệu quả kinh doanh. Mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm Xút , HCl, Clo, PAC. Năm 2018, thị trường NaOH tiêu thụ thuận lợi tăng đáng kể ở khu vực Miền Bắc, vận dụng linh hoạt chính sách giá cả, biện pháp marketing, xúc tiến bán hàng để duy trì và phát triển thị trường lâu dài.

- Đảm bảo cung cấp nguyên liệu cho sản xuất đầy đủ, kịp thời, dự trữ phù hợp, giá cả cạnh tranh.

- Tăng cường biện pháp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm PAC góp phần nâng cao cân bằng sản xuất Xút- Clo.

- Cải tiến phương thức trả lương, động viên người lao động tìm kiếm biện pháp cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng xuất lao động, giảm chi phí sản xuất kinh doanh.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	48,3	
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	51,7	
3	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi so với phải thu toàn bộ	%	8,7	

b. Tình hình nợ phải trả

Tình hình nợ hiện tại trong năm 2018 Công ty chú trọng đầu tư vốn lưu động để mở rộng quy mô sản xuất và tiêu thụ, tăng dự trữ hàng tồn kho, tăng thị phần của doanh nghiệp, trả bớt nợ vay dài hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

*** Cơ cấu doanh thu của các nhóm sản phẩm qua các năm:**

Nhóm sản phẩm	Năm 2017		Năm 2018	
	Số tiền (đ)	Tỷ trọng (%)	Số tiền (đ)	Tỷ trọng (%)
Hóa chất cơ bản	801.183.853.717	99,6	991.144.941.682	99,8
Doanh thu khác	3.562.463.229	0,4	1.742.990.083	0,2
Tổng số	**631.713.097.275**	**100,00**	**804.746.316.946**	**100,00**

*** Cơ cấu lợi nhuận theo nhóm sản phẩm qua các năm:**

Nhóm sản phẩm	Năm 2017		Năm 2018	
	Số tiền (đ)	Tỷ trọng (%)	Số tiền (đ)	Tỷ trọng (%)
Hóa chất cơ bản	90.101.360.170	100,7	114.311.523.879	99,2
Sản phẩm khác	-615.033.149	-0,7	927.041.934	0.8
Tổng số		**100,00**		**100,00**

*** Những tiến bộ đã đạt được:**

Công ty đã quản lý, vận hành và khai thác có hiệu quả dây chuyền sản xuất Xút bằng công nghệ Membrane, dây chuyền sản xuất đã được vận hành với công suất tối đa, liên tục và an toàn, máy móc thiết bị được quản lý, chăm sóc bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo hoạt động liên tục, công tác an toàn môi trường được quan tâm thường xuyên, không để xảy ra các sự cố về môi trường; Phong trào sáng kiến cải tiến, tiết kiệm được triển khai sâu rộng; Công tác thị trường và quan hệ khách hàng đã được quan tâm tốt hơn. Công ty đã tổ chức nhiều các hội nghị khách hàng để tăng cường và giữ vững thị trường.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Công ty xác định Hoá chất cơ bản là ngành nghề chính. Chiến lược đầu tư là đầu tư theo chiều sâu, tập trung nguồn lực đầu tư cho ngành nghề chính, không đầu tư ra ngoài lĩnh vực sản xuất hóa chất.

Trong những năm tiếp theo, Công ty tiếp tục chuẩn bị ĐTXD dự án sản xuất một số sản phẩm có gốc Clo, nhằm tạo sự khép kín trong sản xuất, đồng thời góp phần cân bằng Clo, nâng cao năng suất của dây chuyền sản xuất Xút chuyển đổi và nâng công suất.

IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2018, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao. Công tác chỉ đạo của HĐQT luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực tế diễn biến thị trường để đề ra các quyết sách đúng đắn, phù hợp.

Năm 2018, HĐQT đã tổ chức (07) cuộc họp định kỳ và đột xuất, đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo 100% số các thành viên HĐQT tham gia, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao.

Các phiên họp HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham gia; Khi quyết định những vấn đề quan trọng, HĐQT đều mời đại diện các đơn vị chuyên môn có liên quan để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo cho các quyết nghị, quyết định của HĐQT luôn bám sát thực tế, có tính khả thi và hiệu quả cao.

Đánh giá chung, năm 2018 Hội đồng quản trị đã chỉ đạo hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao, theo đúng định hướng phát triển và kế hoạch đề ra. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

Ban Tổng Giám đã bám sát kế hoạch do HĐQT đề ra, kịp thời triển khai linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế. Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế nội bộ cũng như theo các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Ban Tổng Giám đốc đã chủ động, sáng tạo trong công tác điều hành, thể hiện trách nhiệm cao, năng động, đoàn kết cùng nhau vượt qua khó khăn; khai thác có hiệu quả các nguồn lực để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư cơ bản đều được Ban Tổng Giám đốc điều hành theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT.

Năm 2019 có một số khó khăn dự báo trước: Giá nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào tăng so với năm 2018, Nhà nước sẽ tăng giá điện trong khi đó chi phí điện năng chiếm gần 40% chi phí sản xuất của Công ty, giá nguyên liệu chính tăng từ 4% - 10%; Dự báo thị trường tiêu thụ sản phẩm gốc Clo chịu sự cạnh tranh gay gắt của sản xuất trong nước và hàng nhập khẩu, giá bán các sản phẩm gốc Clo giảm so với năm 2018, tình trạng mất cân bằng Clo.

Sau khi nghiên cứu đánh giá các nguồn lực, phân tích dự báo tình hình thị trường HĐQT đã thống nhất xây dựng kế hoạch SXKD và ĐTCB năm 2019 như sau:

+ Giá trị SXCN (theo giá CĐ): 277,0 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2018;

+ Tổng doanh thu: 1044,0 tỷ đồng, tăng 10,3% so với năm 2018;

+ Lợi nhuận phát sinh: 110,0 tỷ đồng, giảm 0,9 % so với năm 2018;

+ Giá trị đầu tư cơ bản: 146,7 tỷ đồng, tăng 451% so với năm 2018.

Để đạt được các chỉ tiêu trên, Hội đồng quản trị cũng đề ra một số giải pháp cơ bản để thực hiện như sau:

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trên các lĩnh vực đã được phân công nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý của Công ty, nâng cao năng lực quản trị, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

- Bám sát sự biến động của môi trường kinh doanh, kịp thời đưa ra các quyết định chỉ đạo phù hợp với diễn biến thị trường để tạo hành lang cho bộ máy điều hành đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với Ban kiểm soát, tăng cường hơn nữa hoạt động giám sát đối với Ban điều hành để nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý điều hành Công ty.

- Nghiên cứu, đánh giá các nguồn lực và môi trường kinh doanh, đề ra định hướng đầu tư phát triển Công ty trong những năm tiếp theo.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

Thông tin về các thành viên Hội đồng quản trị, đã được trình bày chi tiết trong phần tóm tắt lý lịch các thành viên chủ chốt ở phần trên.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Văn Cường	Chủ tịch HĐQT	07	100%	
2	Ông Văn Đình Hoan	Ủy viên HĐQT	07	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Long	Ủy viên HĐQT	07	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Bách	Ủy viên HĐQT	07	100%	
5	Ông Nguyễn Ngọc Hoàn	Ủy viên HĐQT	07	100%	

Trong năm2018 Hội đồng quản trị đã họp thường kỳ và bất thường để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của quý trước, đề ra các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của quý sau, phù hợp với biến động của nền kinh tế và tình hình thực tế của Công ty.

- Triệu tập và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Ban kiểm soát.

Thông tin về các thành viên Ban kiểm soát, đã được trình bày chi tiết trong phần tóm tắt lý lịch các thành viên chủ chốt ở phần trên.

Ban kiểm soát họp một năm 2 lần và thực hiện việc kiểm soát hàng quý, đã kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ của các cơ quan quản lý, Ngoài ra, Trưởng ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia phản biện các quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua, cụ thể là: Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng, Thành viên Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng, thành viên ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng.

Tổng mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và Tên	Chức danh	Thù lao	Ghi chú
1	Lê Văn Cường	Chủ tịch HĐQT	72.000.000	
2	Văn Đình Hoan	Thành viên HĐQT	60.000.000	
3	Nguyễn Văn Long	Thành viên HĐQT	60.000.000	
4	Nguyễn Văn Bách	Thành viên HĐQT	60.000.000	
5	Nguyễn Ngọc Hoàn	Thành viên HĐQT	60.000.000	
6	Vũ Thị Bích Ngọc	Thành viên BKS	48.000.000	
7	Nguyễn Thị Hồng Hải	Thành viên BKS	48.000.000	
8	Lê Thị Minh Hoa	Thư ký Công ty	48.000.000	
	Tổng cộng:		**456.000.000**	

*** Giao dịch cổ phiếu:**

Trong năm 2018 Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì không có người thực hiện giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan (không).

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Không						

*** Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan. với chính Công ty).** Không có

*** Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có

VI. Báo cáo tài chính:

Các báo cáo tài chính của Công ty cổ phần hoá chất Việt Trì được kiểm toán theo đúng qui định của pháp luật. Toàn văn báo cáo tài chính được đăng tải trên trang điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Websibte của Công ty http://www.vitrichem.vn

1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: **Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC**

- Ý kiến Kiểm toán độc lập: Toàn văn báo cáo kiểm toán sẽ được đăng tải kèm theo Báo cáo tài chính.

2. Kiểm toán nội bộ:

- Ý kiến kiểm toán nội bộ: không có

- Các nhận xét đặc biệt: không có

Nơi nhận:
- UBCKNN
- Sở GDCKHN
- HĐQT, BKS, TGĐ
- Website: vitrichem.vn
- Lưu: Thư ký HĐQT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 2600108217-C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ CHẤT VIỆT TRÌ TP. VIỆT TRÌ - T. PHÚ THỌ

Văn Đình Hoan